# CẤU TRÚC DỮ LIỆU CÂY M-NHÁNH VS B CÂY

Bùi Tiến Lên

01/01/2017



# **CÂY M-NHÁNH**

#### Cây m-nhánh

#### Dịnh nghĩa 1

Cây m-nhánh (m-way tree) là một cây tìm kiếm có những tính chất sau

- Mỗi nút có
  - tối thiểu 1 khóa
  - ▶ tối đa m − 1 khóa có giá trị phân biệt
- Các khóa trong mỗi nút được sắp thứ tự tăng dần

### Cây m-nhánh (cont.)

#### Định nghĩa 1

- ▶ Mỗi nút có k khóa  $\{v_1,...,v_k\}$  thì sẽ có k+1 cây con  $\{T_1,...,T_{k+1}\}$ , các cây con có thể **rỗng** 
  - ightharpoonup Cây con **đầu**  $T_1$  sẽ chứa các khóa v trong khoảng

$$v \in (-\infty, v_1) \tag{1}$$

lacktriangle Cây con **cuối**  $T_{k+1}$  sẽ chứa các khóa v trong khoảng

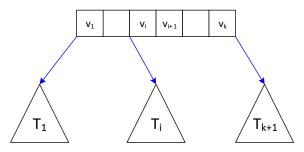
$$v \in (v_k, \infty) \tag{2}$$

- Cây con  $T_i, i = 2,..,k$  sẽ chứa các khóa v trong khoảng

$$v \in (v_i, v_{i+1}) \tag{3}$$

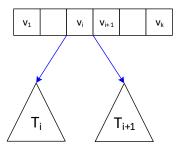
▶ Mỗi khóa  $v_i$  sẽ có cây con trái là  $T_i$  và cây con phải  $T_{i+1}$ 

# Minh họa



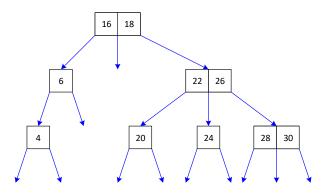
Hình 1: Nút và các khóa và các cây con

# Minh họa (cont.)



Hình 2: Khóa và cây con trái và con phải

# Minh họa (cont.)



Hình 3: Cây 3-nhánh

#### Các thao tác trên cây m-nhánh

Đối với cây m-nhánh có các thao tác cơ bản trên cây

- Duyệt từng khóa của cây
- ► **Tìm** một khóa trong cây
- Thêm một khóa vào cây
- Xóa một khóa khỏi cây

#### Thao tác duyệt cây

Ta có thể xem cây như một đồ thị tổng quát và áp dụng các thuật toán duyệt của đồ thị để duyệt cây. Có hai thuật toán duyệt cơ bản

- Duyệt theo chiều sâu (Depth First Traversal DFT)
- Duyệt theo chiều rộng (Breath First Traversal BFT)

# Duyệt theo chiều sâu

```
PROCEDURE Dft(r)
BEGIN

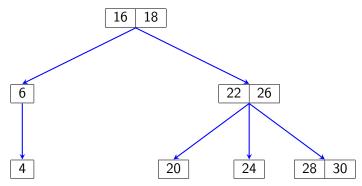
Thăm nút r
FOR mỗi nút con u của r DO

IF u chưa được thăm THEN DFT(u)
END
```

# Duyệt theo chiều rộng

```
PROCEDURE BFT(r)
BEGIN
  Đưa nút r vào hàng đơi queue
  WHILE queue khác rỗng
  BEGIN
    Lấy nút đỉnh khỏi queue goi là nút x
    Thăm nút x
    FOR mỗi nút con u của x DO
      IF u chưa thăm THEN đưa u vào queue
  END
END
```

#### Minh họa duyệt cây m-nhánh



**Hình 4:** Hãy xác định khóa lớn nhất và nhỏ nhất của cây. Hãy xác định khóa đứng trước và đứng sau của khóa 18

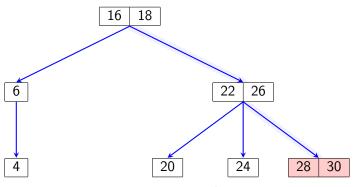
# Tìm kiếm một khóa trong cây

Tìm kiếm trên cây m-nhánh tương tự như tìm kiếm trên phân cây nhị phân tìm kiếm

- Bắt đầu từ nút gốc của cây
- Duyệt cây theo hướng từ trên xuống (top-down)
- Tại mỗi nút so sánh khóa cần tìm với các giá trị khóa tại nút (có thể sử dụng phương pháp tìm kiếm nhị phân)
- Nếu tìm thấy thì dừng việc tìm kiếm lại nếu không thì sử dụng các phương trình (1, 2, 3) để xác định cây con có khả năng chứa khóa và tiếp tục tìm trong cây con của nút này

# Minh họa tìm khóa trên cây

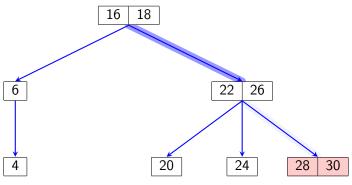
► Tìm kiếm khóa 30



Hình 5: Tìm kiếm

# Minh họa tìm khóa trên cây

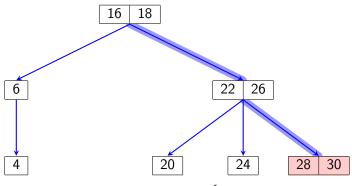
► Tìm kiếm khóa 30



Hình 5: Tìm kiếm

# Minh họa tìm khóa trên cây

► Tìm kiếm khóa 30



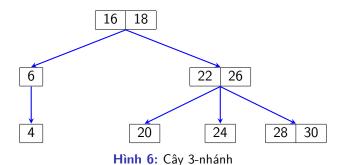
Hình 5: Tìm kiếm

#### Thao tác thêm khóa vào cây

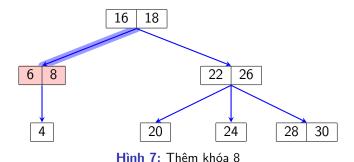
#### Thêm một khóa v vào cây m-nhánh

- Duyệt cây để tìm kiếm vị trí của v cho đến khi gặp cây con rỗng
- ▶ Thêm khóa v vào nút cha của cây con rỗng nếu nút cha còn "chỗ trống" (ít hơn m-1 khóa)
- Hoặc, nếu không còn nút trống tạo nút mới và thêm khóa v
   vào nút đó

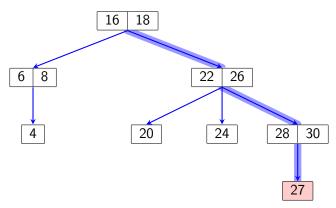
### Minh họa thêm khóa vào cây



### Minh họa thêm khóa vào cây (cont.)

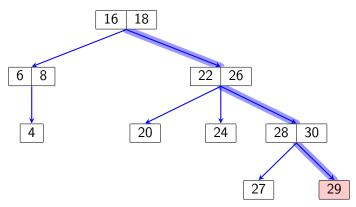


### Minh họa thêm khóa vào cây (cont.)



Hình 8: Thêm khóa 27

# Minh họa thêm khóa vào cây (cont.)



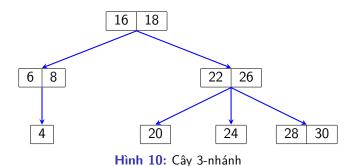
Hình 9: Thêm khóa 29

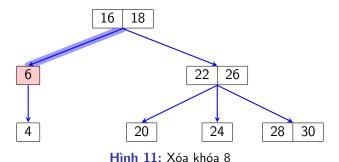
#### Xóa khóa khỏi cây

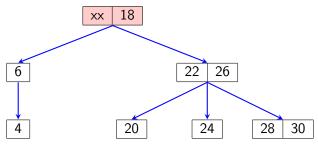
Xóa một khóa hay phần tử v ra khỏi cây

- Nếu v nằm giữa 2 cây con rỗng thì xóa v
- Nếu v có cây con thay thế v bằng:
  - Phần tử lớn nhất của cây con bên trái
  - Hoặc phần tử bé nhất của cây con bên phải

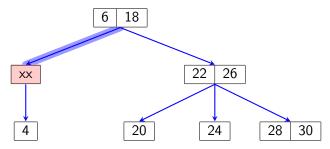
#### Minh họa xóa khóa khỏi cây



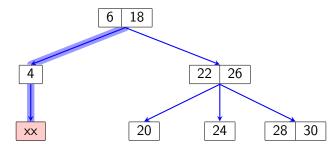




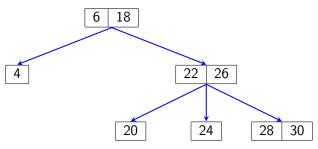
Hình 12: Xóa khóa 16: xóa khóa 16



Hình 13: Xóa khóa 16: khóa 6 thay thế khóa 16, xóa khóa 6



Hình 14: Xóa khóa 16: khóa 4 thay thế khóa 6, xóa khóa 4



Hình 15: Xóa khóa 16: kết quả

### Bài luyện tập

#### Ví dụ 1

Hãy xây dựng cây 3-nhánh từ dãy  $\{4, 3, 5, 1, 2, 7, 9, 8, 15, 11, 12,16\}$ 

- Xóa các nút 8, 16
- ► Thêm các nút 6, 17

# **B-CÂY**

#### B-cây

#### Giới thiệu

- B-cây được Rudolf Bayer, Edward M. McCreight phát minh là cây cân bằng tổng quát.
- B-cây phù hợp cho các hệ thống đọc và ghi dữ liệu lớn. Nó thường được dùng trong các cơ sở dữ liệu và hệ thống tập tin. B-cây sử dụng tối thiểu các thao tác truy xuất đĩa
- Có thể quản lý số phần tử rất lớn

# B-cây (cont.)

#### Dịnh nghĩa 2

**B-cây** (*B-tree*) là một cây *m*-nhánh (m > 2) và thỏa

- Nút gốc có ít nhất 1 khóa
- ▶ Các nút không phải gốc có ít nhất  $\left| \frac{m-1}{2} \right|$  khóa
- ► Tất cả các nút lá đều có cùng một mức (điều kiện cân bằng)

# B-cây (cont.)

#### Ký hiệu và một số B-cây thông dụng

B-cây m-nhánh được ký hiệu

- ▶ B-cây bậc m
- Hoặc cây  $\left(\left|\frac{m-1}{2}\right|+1,m\right)$

Môt số B-cây phổ biến

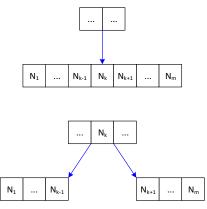
- ► B-cây bậc 3 hoặc cây (2, 3) hoặc cây 2-3
- ▶ B-cây bậc 4 hoặc cây (2, 4) hoặc cây 2-3-4

# Thao tác thêm một phần tử

Thêm một khóa *v* vào B-cây có *m*-nhánh

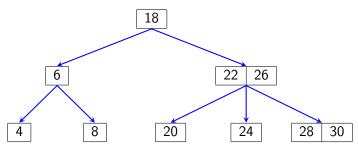
- Thêm khóa v vào một nút lá N phù hợp
- ▶ **Nếu** nút lá vừa thêm vào bị "tràn" khóa (có nhiều hơn m-1 khóa) **thì** 
  - "Tách nút" N thành hai nút
  - Và chuyển khóa "ở giữa" lên nút cha

# Thao tác thêm một phần tử (cont.)

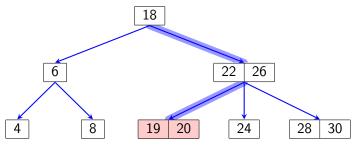


Hình 16: Xử lý "tách nút"

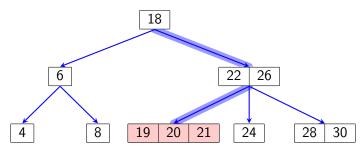
# Minh họa thao tác thêm phần tử



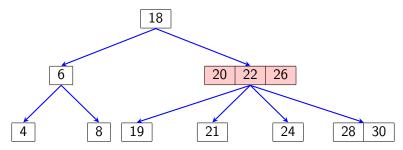
Hình 17: B-cây 3-nhánh



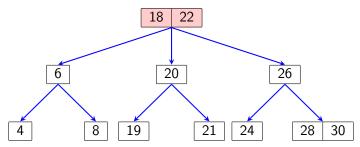
Hình 18: Thêm khóa 19



Hình 19: Thêm khóa 21: thêm khóa 21 và nút bi tràn



**Hình 20:** Thêm khóa 21: tách thành hai nút và đưa khóa 20 lên nút cha và nút cha bi tràn

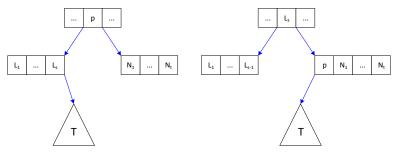


**Hình 21:** Thêm khóa 21: tách nút cha thành hai nút và đưa khóa 22 lên nút ông

#### Xóa một khóa khỏi cây

- Xóa khóa v khỏi nút N
- ▶ **Nếu** nút N sau khi xóa bị "hụt" khóa (có ít hơn  $\lfloor \frac{m-1}{2} \rfloor$  khóa) thì
  - ▶ Trường hợp 1: Nếu nút anh em kế bên có dư khóa (nhiều hơn  $\left|\frac{m-1}{2}\right|$  khóa) thì "mượn khóa"
  - Trường hợp 2: Nếu nút anh em kế bên không dư khóa thì "nhập nút" với một nút anh em

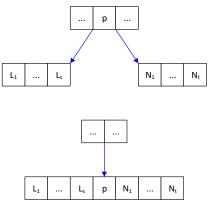
- Trường hợp 1:
  - Nút  $\mathbf{N} = \{N_1, ..., N_t\}$  thiếu khóa
  - Nút  $\boldsymbol{L} = \{L_1, ..., L_s\}$  "anh em bên trái" dư khóa
  - N là nút gốc của cây con phải của khóa p và L là nút gốc cây con trái của p



Hình 22: Xử lý "mươn khóa"

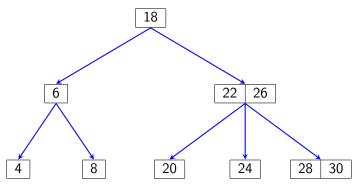
#### Trường hợp 2:

- Nút  $\mathbf{N} = \{N_1, ..., N_t\}$  thiếu khóa và không có nút anh em dư khóa
- Nút  $L = \{L_1, ..., L_s\}$
- N là nút gốc của cây con phải của khóa p và L là nút gốc cây con trái của p

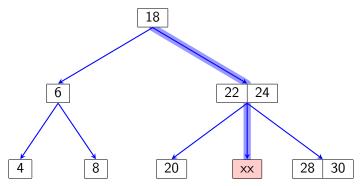


Hình 23: Xử lý "nhập nút"

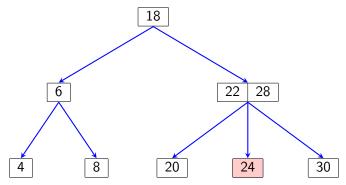
# Minh họa xóa phần tử



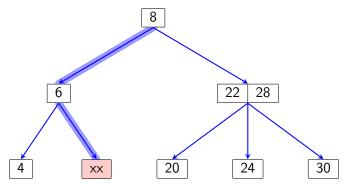
Hình 24: B-cây 3-nhánh



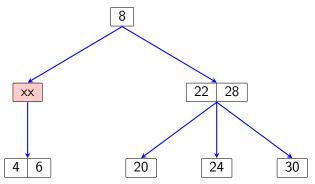
Hình 25: Xóa khóa 26: nút đỏ thiếu khóa



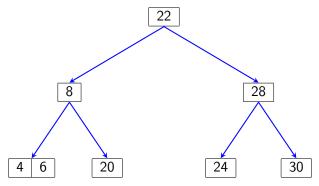
Hình 26: Xóa khóa 26: mượn khóa (trường hợp 1)



Hình 27: Xóa khóa 18: nút đỏ thiếu khóa



Hình 28: Xóa khóa 18: nhập nút (trường hợp 2), nút đỏ thiếu khóa



Hình 29: Xóa khóa 18: mượn khóa (trường hợp 1)

#### Bài luyện tập

#### Ví dụ 2

Hãy xây dựng cây B-cây 3-nhánh từ dãy  $\{4, 3, 5, 1, 2, 7, 9, 8, 15, 11, 12, 16\}$ 

- Xóa các nút 8, 16
- ► Thêm các nút 6, 17

# Định lý về chiều cao của B-cây

#### Định lý 1

Gọi n $(n\geq 1)$  là số phần tử hay khóa của B-cây m(m>2) là bậc của cây và h là chiều cao của cây

$$h \le \log_m \frac{n+1}{2} \tag{4}$$

#### Đánh giá B-cây

Phân tích chi phí thực hiện theo n (số lượng nút của cây)

	xấu nhất	trung bình	tốt nhất
tìm một phần tử	?	?	?
thêm một phần tử	?	?	?
xóa một phần tử	?	?	?

Phân tích chi phí bộ nhớ theo n (số lượng nút của cây)

#### Tài liệu tham khảo